

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA BÌNH
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 88/2024/HS - ST
Ngày 30/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Minh Phương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phan Huy Nhạ

Ông Nguyễn Văn Nam

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nghiêm Thị Chiều - Thư ký

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình tham gia phiên tòa:* Ông Phùng Đức Dũng - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 30/9/2024 tại hội trường [UBND xã G](#), Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2024/TLST- HS ngày 18/9/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2023/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

[Nguyễn Văn Đ](#) - sinh năm 1979

Địa chỉ: [Thôn H, xã G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh](#)

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông [Nguyễn Văn R](#) và con bà [Trần Thị S](#); Có vợ và 3 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân Thân: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam [Công an tỉnh B](#). (có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 17/6/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên [Nguyễn Văn Đ](#) một mình đi bộ từ nhà ở [H, G, G, Bắc Ninh đến thôn C, xã S, huyện G](#) để mua ma túy. Tại đường mương [thôn C](#), [Đ](#) gặp một người đàn ông không quen biết trông giống người nghiện ma túy. Ông tiến đến gần và hỏi “Có ma túy Heroin không, bán cho tôi 50.000 đồng” thì người này đồng ý. [Đ](#) đưa cho người đàn ông này 50.000 đồng thì người này đồng ý cầm tiền và đưa lại cho [Đ](#) 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy trắng. Ông hiểu đây là ma túy nên đồng ý cầm gói ma túy đút vào túi quần phía trước bên phải [Đ](#) đang mặc rồi đi bộ quay lại để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi [Đ](#) đi đến đoạn điểm canh đê [xóm T, thôn H, xã G](#) thì bị tổ công tác [Công an xã G](#) bắt quả [Đ](#) tự giác giao nộp từ túi quần phía trước bên phải [Đ](#) đang mặc 01 (một) gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy trắng, mở ra bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. [Đ](#) khai nhận chất bột màu trắng này là ma túy Heroin, [Đ](#) vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Sau đó, trước sự chứng kiến của anh [Trình Duy T](#) và anh [Nguyễn Văn V](#) cùng ở [thôn D, xã G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh](#) tổ công tác tiến hành lập biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 1478/KL- KTHS ngày 19/6/2024 của [Phòng K – Công an tỉnh B](#) xác định: Chất bột màu trắng, dạng cục nhỏ bên trong 01 (một) gói giấy nhỏ màu trắng gửi giám định có khối lượng là 0,1117 gam; Là ma túy; Loại ma túy: [H \(H\)](#).

Tại bản cáo trạng số: 57/CT – VKSGB ngày 17/9/2024 của VKSND huyện Gia Bình đã truy tố [Nguyễn Văn Đ](#) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện VKSND huyện Gia Bình sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo [Nguyễn Văn Đ](#) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo [Nguyễn Văn Đ](#) từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình

sự - [Công an tỉnh B](#), bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định. Mặt trước có ghi: Cơ quan CSĐT - [C](#) mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ [Nguyễn Văn Đ](#), SN 1979 ở [H, G, G, Bắc Ninh](#) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau có chữ ký của giám định viên và dấu của [Phòng K - Công an tỉnh B](#) (Kèm theo kết luận giám định số 1478/KL-KTHS ghi ngày 19/6/2024 của [phòng K](#)).

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận gì thêm.

Kiểm sát viên không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

VÒ hính vi, quyỐt Ớpnh tề tồg cĩa C¬ quan ỚiỒu tra C«ng an huyỐn [G](#), ỚiỒu tra vi^n, ViỒn kiỐm s,t nh©n d©n huyỐn [G](#), kiỐm s,t vi^n trong qu, tr×nh ỚiỒu tra, truy tề Ớ· thùc hiỒn Ớóng vỒ thỀm quyỒn, tr×nh tù, thĩ tồc quy Ớpnh cĩa Bé luỄt tề tồg h×nh sù; BP c,o vụ nh÷ng ngēi tham gia tề tồg kh,c kh«ng cã ý kiỒn hoÆc khiỒu n^i vỒ hính vi, quyỐt Ớpnh cĩa c¬ quan tiỒn hính tề tồg, ngēi tiỒn hính tề tồg. Do Ớã c,c hính vi, quyỐt Ớpnh tề tồg cĩa C¬ quan tiỒn hính tề tồg, ngēi tiỒn hính tề tồg Ớ· thùc hiỒn ỚỒu híp ph,p

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 17/6/2024, tại đoạn [đường T](#), thuộc địa phận [thôn H, xã G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh](#), khi [Nguyễn Văn Đ](#) đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy trắng, mở ra bên trong chứa chất ma túy có khối lượng 0,1117 gam; Loại ma túy: Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác [Công an xã G, huyện G](#), phát hiện, bắt quả tang. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo [Nguyễn Văn Đ](#) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể được Bộ luật hình sự bảo vệ đó là chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi đó đã trực tiếp ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế gia đình của bị cáo, gây khó khăn cho việc kiểm soát ma túy của Nhà nước, đe dọa nghiêm trọng đến trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của giống nòi, cũng như làm ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, làm nảy sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự nguy hiểm khác. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giúp cho bị cáo nhận ra lỗi lầm, cải tạo thành người có ích, ngăn chặn những hậu quả xấu của hiểm họa ma túy, đảm bảo trật tự xã hội.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên khi lượng hình cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, đối với người đàn ông đã bán ma túy cho D ngày 17/6/2024 tại thôn C, xã S, huyện G, do D không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G chưa có đủ căn cứ để điều tra làm rõ, khi nào xác minh làm rõ sẽ xem xét, xử lý sau.

Về vật chứng của vụ án: Đối với lượng ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ đựng mẫu vật được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của giám định viên và dấu của Phòng K Công an tỉnh B, là chất Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo [Nguyễn Văn Đ](#) 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/6/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - [Công an tỉnh B](#), bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định. Mặt trước có ghi: Cơ quan CSĐT - [C](#) mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ [Nguyễn Văn Đ](#), SN 1979 ở [H, G, G, Bắc Ninh](#) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau có chữ ký của giám định viên và dấu của [Phòng K](#) - [Công an tỉnh B](#) (Kèm theo kết luận giám định số 1478/KL-KTHS ghi ngày 19/6/2024 của [phòng K](#)).

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo [Nguyễn Văn Đ](#) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Gia Bình;
- Chi cục THADS huyện Gia Bình (khi án có hiệu lực);
- Công an huyện Gia Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Minh Phương

